

QUẢN LÝ HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TẠI CỤC THUẾ TỈNH HÒA BÌNH

● TRẦN THỊ THU HÀ - NGUYỄN ANH TUẤN

TÓM TẮT:

Quản lý hóa đơn, đặc biệt là hóa đơn giá trị gia tăng được coi là công cụ quan trọng để quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả và ghi nhận mọi hoạt động giao dịch kinh tế hợp pháp. Tuy nhiên, hiện nay nhiều vi phạm pháp luật thuế có liên quan đến việc sử dụng hóa đơn trái phép, gây thất thu lớn cho ngân sách nhà nước. Nghiên cứu được thực hiện tại Cục Thuế tỉnh Hòa Bình nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp hoàn thiện quản lý hóa đơn giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu cho thấy còn nhiều hạn chế và yếu kém trong công tác này cần phải khắc phục trong thời gian tới. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý hóa đơn giá trị gia tăng được đề xuất bao gồm: (i) Đa dạng hóa công tác tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế; (ii) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn; (iii) Sử dụng hóa đơn điện tử có mã số thuế; (iv) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm.

Từ khóa: Hóa đơn, hóa đơn GTGT, quản lý hóa đơn, Cục Thuế tỉnh Hòa Bình.

1. Đặt vấn đề

Quản lý thuế là một trong những hoạt động quản lý hành chính nhà nước nhằm thực hiện các mục tiêu đặt ra trên cơ sở tổ chức bộ máy quản lý thuế phù hợp với từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, việc quản lý hóa đơn, đặc biệt là hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) được coi là công cụ quan trọng để quản lý tài chính nói chung, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu, đồng thời ghi nhận mọi hoạt động giao dịch kinh tế hợp pháp diễn ra trong nền kinh tế (Tổng cục Thuế, 2019). Vì vậy, việc quản lý sử dụng hóa đơn của các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc góp phần nâng cao hiệu quả của Luật Thuế và công tác quản lý kinh tế. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, hiện nay nhiều vi

phạm pháp luật thuế có liên quan đến việc sử dụng hóa đơn trái phép, gây thất thu lớn cho ngân sách nhà nước (NSNN). Nghiên cứu thực hiện tại Cục Thuế tỉnh Hòa Bình nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý hóa đơn GTGT đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian sắp tới.

2. Thực trạng công tác quản lý hoá đơn GTGT đối với các doanh nghiệp

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của đất nước, nền kinh tế tỉnh Hòa Bình cũng dần khởi sắc, các thành phần kinh tế đang dần được mở rộng, cùng với đó là đối tượng sử dụng hóa đơn GTGT ngày càng tăng. Việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ và xử lý những đối tượng vi phạm vừa có tác dụng ngăn chặn, răn đe, đồng thời

thu hồi tiền thuế vào NSNN của đối tượng vi phạm. Chính vì vậy, công tác xử lý vi phạm về hóa đơn GTGT luôn được Cục Thuế chú trọng.

Trong số doanh nghiệp vi phạm thì số doanh nghiệp đã xử lý chiếm tỷ lệ thấp và giảm qua các năm, số còn lại chưa xử lý là các doanh nghiệp bỏ trốn khỏi địa điểm kinh doanh mang theo hóa đơn. Thực trạng này đòi hỏi Cục Thuế phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng hóa đơn để ngăn chặn kịp thời và đẩy lùi tình trạng vi phạm hành chính về hóa đơn, mua bán, sử dụng trái phép hóa đơn, chống thất thu NSNN.

3. Đánh giá của doanh nghiệp đối với công tác quản lý hóa đơn

Qua tổng hợp 95 phiếu khảo sát được gửi tới các doanh nghiệp (số phiếu phát đi 95, số phiếu nhận về 95, đạt 100%). Kết quả cho thấy, 75% người nộp thuế hài lòng với nội dung, chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật thuế, các thủ tục hành chính liên quan đến hóa đơn của cơ quan thuế; 90% người nộp thuế hài lòng với thái độ ứng xử của công chức làm tại bộ phận hỗ trợ và quản lý hóa đơn; 85% người nộp thuế hài lòng đối với phần mềm hỗ trợ tra cứu về hóa đơn, cảnh báo hóa đơn có dấu hiệu

Bảng 1. Kết quả thanh, kiểm tra hóa đơn (2015 - 2017)

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 |
|----------------------------------|---|-----------|-----------|-----------|
| Doanh nghiệp (DN) vi phạm | | | | |
| 1 | Số DN được kiểm tra hồ sơ tại trụ sở cơ quan thuế | 1.648 | 1.843 | 2.115 |
| 2 | Số DN chuyển hồ sơ để thanh, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế | 340 | 365 | 491 |
| 3 | Số DN vi phạm | 187 | 139 | 214 |
| 4 | Tỷ lệ vi phạm (%) (3/1) | 11 | 8 | 10 |
| 5 | Số DN đã bị xử lý | 130 | 79 | 84 |
| 6 | Tỷ lệ xử lý (%) (5/3) | 70 | 57 | 39 |
| Hóa đơn vi phạm | | | | |
| 1 | Số lượng hóa đơn sử dụng (tự in, đặt in) | 2.284.775 | 2.257.055 | 2.874.370 |
| 2 | Số lượng hóa đơn vi phạm | 27.489 | 23.347 | 29.996 |
| 3 | Tỷ lệ (%) | 1,2 | 1,0 | 1,0 |
| 4 | Số lượng hóa đơn đã bị xử lý | 52 | 128 | 121 |
| 5 | Tỷ lệ (%) (4/2) | 0,2 | 0,5 | 0,4 |

Nguồn: Cục Thuế tỉnh Hòa Bình, 2018

Cục Thuế đã thành lập một tổ công tác chuyên tiến hành rà soát và đưa ra danh sách cảnh báo doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro về mua bán hóa đơn trái phép thông qua rà soát tập trung để đưa ra danh sách cảnh báo doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro về in, phát hành, mua bán, sử dụng hóa đơn trái phép cho toàn Cục Thuế sau đó chuyển danh sách doanh nghiệp cảnh báo cho các phòng kiểm tra thuế. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì chuyển hồ sơ đến cơ quan chức năng để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật. (Bảng 2).

rủi ro, hóa đơn không hợp pháp trên trang web: tracuuhoadon.gdt.gov.vn của ngành Thuế; 85% người nộp thuế hài lòng đối với phần mềm hỗ trợ kê khai thuế, hóa đơn do cơ quan thuế cung cấp; 75% người nộp thuế hài lòng với trình độ chuyên môn khi được cơ quan thuế tư vấn, hỗ trợ liên quan đến thủ tục hành chính hóa đơn.

Đánh giá của người nộp thuế và cán bộ ngành Thuế cũng cho thấy những hạn chế của công tác quản lý hóa đơn GTGT như sau:

Môi là, chất lượng công tác tuyên truyền, hỗ trợ chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa xây dựng được

Bảng 2. Kết quả rà soát doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm về hóa đơn (2015 - 2017)

| TT | Chỉ tiêu | 2015 | 2016 | 2017 |
|----|---|------|------|------|
| 1 | Số doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm | 187 | 139 | 214 |
| 2 | - Số doanh nghiệp tiến hành thanh, kiểm tra | 187 | 139 | 214 |
| | - Tỷ lệ thanh, kiểm tra (%) | 100 | 100 | 100 |
| 3 | - Số doanh nghiệp bỏ trốn | 57 | 60 | 130 |
| | - Tỷ lệ bỏ trốn (%) | 30 | 43 | 61 |
| 4 | - Số doanh nghiệp chuyển cơ quan điều tra | 60 | 63 | 135 |
| | - Tỷ lệ chuyển (%) | 32 | 45 | 63 |

Nguồn: Báo cáo Cục Thuế Hòa Bình, 2018

nội dung hỗ trợ trực tuyến trên trang web và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật thuế, kỹ năng tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế của công chức chưa đồng đều.

Hai là, trong công tác đăng ký thuế, cơ sở dữ liệu về người nộp thuế chưa được cập nhật kịp thời; chưa kết nối được thông tin về người nộp thuế giữa các phần mềm quản lý dẫn đến việc tuyên kết thông tin quản lý người nộp thuế chưa được đồng bộ, hiệu quả.

Ba là, công tác quản lý việc tạo, in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp còn chưa chặt chẽ, chưa thực hiện đầy đủ qui trình kiểm tra về hóa đơn.

Bốn là, công tác quản lý kiểm tra hồ sơ tại bàn chưa sâu sát để kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường trong hoạt động của doanh nghiệp như cơ sở vật chất; vốn và ngành nghề kinh doanh.

Năm là, chất lượng, hiệu quả, tinh thần đề từ hoạt động thanh tra, kiểm tra chưa cao, tỷ lệ doanh nghiệp vi phạm pháp luật về hóa đơn bị xử lý kịp thời còn thấp, tỷ lệ doanh nghiệp bỏ trốn mang theo hóa đơn, gây thất thu lớn cho NSNN.

4. Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý hóa đơn GTGT đối với doanh nghiệp

Một là, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế. Trong cơ chế tự kê khai - tự nộp thuế thì công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế về hóa đơn có vị trí rất quan trọng. Để thực hiện tốt công tác này thì cơ quan thuế cần sử dụng nhiều hình thức hỗ trợ

phong phú, đa dạng hơn để phục vụ người nộp thuế và xây dựng các tiêu chuẩn thực hiện đối với từng hình thức hỗ trợ nhằm mục tiêu chuẩn hóa, nâng cao chất lượng phục vụ và làm cho các doanh nghiệp hiểu rõ được tầm quan trọng và những thuận lợi do cơ chế này đem lại.

Hai là, tăng cường kiểm tra, kiểm soát doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn: Cơ quan thuế cần tăng cường kiểm tra phát hiện, xử lý vi phạm về mua bán, in, phát hành quản lý và sử dụng hóa đơn hàng hóa, dịch vụ thông qua: (i) Tổ chức tập huấn triển khai nội dung kiểm soát hóa đơn có dấu hiệu vi phạm đến cán bộ chủ chốt trong khối thanh tra, kiểm tra thuế, xây dựng nguyên tắc, quy trình xử lý hóa đơn nhằm thống nhất cách xử lý các trường hợp sử dụng hóa đơn trái phép; (ii) Sử dụng công cụ hỗ trợ tra cứu hóa đơn các đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh nhằm cảnh báo kịp thời các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm về hóa đơn trên trang web của cơ quan thuế và đánh giá rủi ro đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm để kiểm soát việc sử dụng hóa đơn; (iii) Cục Thuế chủ động hơn nữa trong việc đổi mới hình thức kiểm tra hoàn thuế theo hướng cơ quan thuế sẽ xác minh hóa đơn mua vào để nghị hoàn đến tân đơn vị bán đầu tiên trong chuỗi cung ứng cho doanh nghiệp.

Ba là, sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế: Hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế có điểm khác với hóa đơn điện tử do doanh nghiệp phát hành là trước khi được gửi cho người mua thì hóa đơn điện tử được truyền đến hệ thống

điện tử của cơ quan thuế để được gắn mã điện tử của cơ quan thuế. Thông qua mã điện tử này, cơ quan thuế sẽ có nội dung dữ liệu hóa đơn. Tiến tới từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về hóa đơn tập trung để phục vụ công tác quản lý thuế; Cải cách thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, rút ngắn thời gian cho doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục về hóa đơn.

Bốn là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra: Để công tác kiểm tra, thanh tra thuế thực sự phát huy hiệu quả trong cơ chế quản lý thuế hiện nay, cần phải thực hiện một số biện pháp sau: (i) Lập kế hoạch kiểm tra hàng năm trên cơ sở phân tích rủi ro về thuế; (ii) Đẩy mạnh kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế để phát hiện các dấu hiệu sai phạm trong kê khai thuế; (iii) Duy trì thường xuyên công tác kiểm tra nội bộ ngành về việc chấp hành luật thuế được quy định cho người nộp thuế; (iv) Xử lý nghiêm minh và kịp thời đối với những trường hợp vi phạm, kiên quyết truy tố trước pháp luật để giáo dục răn đe các đối tượng khác; (v) Tập trung kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, những ngành nghề, lĩnh vực thường xảy ra vi phạm về hóa đơn; (vi) Phối hợp với các cơ quan chức năng như rà soát chặt chẽ các đối tượng kinh doanh, buộc doanh nghiệp phải kê khai đầy đủ và đúng kỳ hạn.

5. Kết luận

Trong thời gian qua, Cục Thuế tỉnh Hòa Bình nói riêng đã giao quyền chủ động cho các doanh nghiệp trong việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn, cơ quan thuế chỉ in và cấp cho các đối tượng là hộ gia đình và cá nhân kinh doanh; Đồng thời,

nâng cao trách nhiệm cho cơ quan quản lý thuế địa phương trong việc in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn. Các hoạt động tuyên truyền về chính sách thuế, hóa đơn được đăng tải sâu rộng thông qua các phương tiện truyền thông. Tuy nhiên, chất lượng công tác tuyên truyền, hỗ trợ chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa xây dựng được nội dung hỗ trợ trực tuyến. Công tác kiểm tra hóa đơn được tăng cường trong việc tạo, in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về tạo, in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn góp phần đề cao ý thức tư giác chấp hành pháp luật về thuế và chế độ kế toán của các tổ chức, cá nhân khi mua, bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên, công tác quản lý kiểm tra hồ sơ tại bàn chưa sâu sát để kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường trong hoạt động của doanh nghiệp.

Các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý hóa đơn GTGT được đề xuất bao gồm: (i) Đa dạng hóa công tác tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế; (ii) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn để ngăn chặn gian lận về thuế do các hành vi vi phạm về hóa đơn gây nên, (iii) Sử dụng hóa đơn điện tử để giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính về hóa đơn, giảm chi phí cho doanh nghiệp, khắc phục tình trạng làm giả hóa đơn; (iv) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quá trình thực thi chính sách phát luật thuế của người nộp thuế ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Tổng cục Thuế (2015). Quy trình kiểm tra hóa đơn số 1403/QĐ-TCT ngày 28/07/2015.
2. Tổng cục Thuế (2010). Chiến lược hoàn thiện hệ thống chính sách thuế giai đoạn 2011 - 2020.
3. Hội đồng Nhân dân tỉnh Hòa Bình (2016) Nghị Quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 tỉnh Hòa Bình.
4. Cục Thuế tỉnh Hòa Bình (2014 - 2016). Báo cáo tổng kết công tác thuế hàng năm.
5. Số liệu tại các phòng chức năng Cục Thuế tỉnh Hòa Bình

Ngày nhận bài: 11/2/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 21/2/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 2/3/2019

Thông tin tác giả:

1. PGS.TS. Trần Thị Thu Hà

Trường Đại học Lâm nghiệp

2. ThS. Nguyễn Anh Tuấn

Cục Thuế tỉnh Hòa Bình

MANAGING VAT INVOICES OF ENTERPRISES AT DEPARTMENT OF TAXATION - HOA BINH PROVINCE

● Assoc.Prof. Ph.D **TRAN THI THU HA**

Vietnam National Forestry University

● Master. **NGUYEN ANH TUAN**

Department of Taxation - Hoa Binh Province

ABSTRACT:

Managing invoices, especially value added tax invoices, play an important role in financial management. Managing invoices would improve the efficiency of financial management and record all legal economic transactions. However, there are many tax-law violations related to the use of unauthorized invoices. This issue cause huge losses to the State budget. This study was conducted at the Department of Taxation – Hoa Binh Province in order to assess the situation and propose solutions for improving management of value added tax invoices. The study's results show a number of limitations and weakness related to this management. The study proposed some solutions including (i) Diversifying forms of taxpayer's propaganda and supports; (ii) Strengthening inspection of enterprises which have risks related to invoices; (iii) Using electronic invoices with tax code and (iv) Intensifying inspection and strictly handling tax invoice violations.

Keywords: Invoice, VAT invoice, invoice management, Department of Taxation – Hoa Binh Province.